

Số: 17 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 23 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung, điều chỉnh danh mục các công trình, dự án
phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về một số cơ chế chính sách hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018-2023;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau:

1. Điều chỉnh tăng diện tích 01 dự án/9,44ha (dự án điện mặt trời Thuận Nam 23 – Thuận Nam 29).

2. Bổ sung mới 22 dự án, công trình/517,08ha thuộc nhóm đất công trình năng lượng tại các địa bàn, cụ thể như sau:

- Tại địa bàn huyện Bác Ái: 03 dự án/1,95 ha;

- Tại địa bàn huyện Thuận Bắc: 02 dự án/1,15 ha;
- Tại địa bàn huyện Ninh Hải: 02 dự án/0,80 ha;
- Tại địa bàn huyện Ninh Phước: 07 dự án/135,04 ha;
- Tại địa bàn huyện Thuận Nam: 05 dự án/377,66 ha;
- Tại địa bàn huyện Ninh Sơn: 01 dự án/0,27 ha;
- Tại địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 02 dự án/0,21 ha.

(Chi tiết đính kèm biểu điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh)

3. Đối với các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 không bị điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật. Công bố công khai tại UBND cấp xã có danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 để người dân theo dõi, giám sát và triển khai thực hiện theo quy định.

- Căn cứ tiêu chí thu hồi đất tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh tiếp tục rà soát danh mục thu hồi đất năm 2020 báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 20 tháng 3 năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT và TT;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh

BIỂU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)



TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích theo NQ 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019				Diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
				Tổng diện tích (ha)	Chia ra					Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng diện tích (ha)	Chia ra		
					Đất chuyển mục đích		Đất khác	Đất chuyển mục đích					Đất khác		
					Đất lúa	Đất rừng		Đất lúa	Đất rừng						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
DANH MỤC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG				4,98			4,98	526,52	0,00	531,50	4,64	0,00	526,86		
1	Huyện Bắc Ái							1,95		1,95	0,00	0,00	1,95		
1.1	Đường dây 220 kV đầu nối Nhà máy điện mặt trời Sunseap Links Sông Sắt	Công ty CP Sunseap Links DakLong	Phước Trung					0,31		0,31			0,31	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
1.2	Cải tạo nâng tiết điện dd 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Bác Ái					0,10		0,10			0,10	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
1.3	Đường dây 220 kV đầu nối Nhà máy điện mặt trời Sunseap Việt Nam	Công ty CP Sunseap Links	Bác Ái					1,54		1,54			1,54	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
2	Huyện Thuận Bắc							1,15		1,15	0,00	0,00	1,15		
2.1	Cải tạo nâng tiết điện dd 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm - Ninh Hải	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Thuận Bắc					0,65		0,65			0,65	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
2.2	Công trình Trạm 110kV Khu công nghiệp Du Long và đường dây đầu nối	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Thuận Bắc					0,50		0,50			0,50	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
3	Huyện Ninh Hải							0,80		0,80	0,15	0,00	0,65		
3.1	Cải tạo nâng tiết điện dd 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm - Ninh Hải	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Ninh Hải					0,65		0,65			0,65	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất



Handwritten signature or mark.

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích theo NQ 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019				Diện tích điều chỉnh, bổ sung (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
				Tổng diện tích (ha)	Chia ra					Tổng diện tích (ha)	Chia ra				
					Đất chuyển mục đích		Đất khác	Đất chuyển mục đích			Đất khác				
					Đất lúa	Đất rừng		Đất lúa	Đất rừng						
Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
3.2	Công trình phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Châm 2 - 171 Tháp Châm	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Ninh Hải					0,15		0,15	0,15			Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
4	Huyện Ninh Phước							144,48		149,46	0,21	0,00	149,25		
4.1	Điện mặt trời Ninh Phước 2 (Phước Thái 2)	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Phước Thái					94,00		94,00			94,00	Vốn ngoài ngân sách	Dự án được bổ sung quy hoạch và cấp Quyết định CTĐT 222/QĐ-UBND ngày 24/2/2020
4.2	Điện mặt trời Ninh Phước 2 (Phước Thái 3)	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Phước Thái					39,40		39,40			39,40	Vốn ngoài ngân sách	Dự án được bổ sung quy hoạch và cấp Quyết định CTĐT 221/QĐ-UBND ngày 24/2/2020
4.3	Đường dây 110kV đầu nối dự án Nhà máy điện gió số 7A	Công ty CP Tập đoàn Hà Đô	Ninh Phước					0,50		0,50			0,50	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
4.4	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Châm - Ninh Phước	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Ninh Phước					0,20		0,20			0,20	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
4.5	Đường dây mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Ri	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Ninh Phước					0,09		0,09			0,09	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
4.6	Điện mặt trời Thuận Nam 23, TN 29	Công ty CPĐTXD và PT Trường Thành	Phước Hải	4,98			4,98	9,44		14,42			14,42	Vốn ngoài ngân sách	Dự án đã được cấp quyết định CTĐT số 285/QĐ-UBND ngày 31/8/2017; Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 07/8/2019
4.7	Đường dây 110 kV đầu nối dự án Điện mặt trời Infra 1	Công ty TNHH năng lượng Surya Praksh Việt Nam	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hậu					0,50		0,50	0,21		0,29	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
4.8	Công trình đường dây 110kV Phước Thái - Phước Hữu, Phước Thái - Phước Hữu ĐL 1 và Ninh Phước 6.2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Ninh Phước					0,35		0,35			0,35	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
5	Huyện Thuận Nam							377,66		377,66	4,13	0,00	373,53		

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích theo NQ 34/NQ-HĐND ngày 16/12/2019				Diện tích điều chỉnh, bổ sung (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
				Tổng diện tích (ha)	Chia ra					Tổng diện tích (ha)	Chia ra				
					Đất chuyển mục đích		Đất khác	Đất chuyển mục đích			Đất khác				
					Đất lúa	Đất rừng		Đất lúa	Đất rừng						
Tăng (+)	Giảm (-)														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
5.1	Dự án điện mặt trời Phước Minh (450MW)	Lựa chọn nhà đầu tư	Nhị Hà, Phước Ninh, Phước Minh					376,00		376,00	4,13		371,87	Vốn ngoài NS	Dự án được TCCP đồng ý bổ sung QH tại Văn bản số 70/TTg-CN ngày 09/01/2020,
5.2	Công trình Trạm 110kV Thuận Nam và đường dây đầu nối	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Thuận Nam					0,50		0,50			0,50	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
5.3	Đường dây 110kV đầu nối dự án Nhà máy điện gió số 7A	Công ty CP Tập đoàn Hà Đô	Thuận Nam					0,44		0,44			0,44	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
5.4	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - Ninh Phước	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Thuận Nam					0,15		0,15			0,15	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
5.5	Đường dây 220kV 4 mạch đầu nối thanh cái 220kV trạm biến áp 500kV Thuận Nam	Lựa chọn nhà đầu tư	Thuận Nam					0,57		0,57			0,57	Vốn ngoài ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
6	TP. Phan Rang - Tháp Chàm							0,21	0,00	0,21	0,15	0,00	0,06		
6.1	Cải tạo nâng tiết diện dd 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	TP Phan Rang - Tháp Chàm					0,06		0,06			0,06	Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
6.2	Công trình phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	TP Phan Rang - Tháp Chàm					0,15		0,15	0,15			Vốn ngân sách	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
7	Huyện Ninh Sơn							0,27	0,00	0,27	0,00	0,00	0,27		
1	Điện mặt trời Ninh Sơn 5	Công ty TNHH Mỹ Sơn 1	Mỹ Sơn					0,27		0,27			0,27		Dự án đã có chủ trương thu hồi đất của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016, với diện tích 180ha